

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2023/HS-ST
Ngày 15-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Ông Nguyễn Thông Thái;

2) Bà Trần Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoài Trọng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 15/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 123/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Quốc Việt A (Tý), sinh năm 1998; Tại Bình Thuận. Nơi cư trú: khu phố 9, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Ngọc Phượng; Vợ, con: chưa có; Anh, chị, em ruột: có 01 người, sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 30/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 101/2016/HSST, chấp hành xong ngày 27/4/2017 (đã xóa án tích).

- Ngày 11/4/2018, Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng tù, tại Quyết định số 10/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 12/9/2019.

- Ngày 05/9/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng, tại Quyết định số 182/QĐ-UBND, chấp hành xong ngày 05/12/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/7/2023 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 25 phút ngày 10/7/2023, tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an thị trấn Liên Hương tiến hành kiểm tra nhà số 31 Lý Thường Kiệt thuộc khu phố 9, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong. Khi lực lượng công an đến trước nhà thì Lê Quốc Việt A đang đứng trong nhà thấy công an nên lấy trong người ra 01 gói nylon có chứa chất tinh thể màu trắng thả xuống nền nhà rồi chạy ra hướng sau nhà khoảng 30m thì bị lực lượng công an bắt giữ. Công an tiến hành đưa Việt A về nhà thu giữ gói nylon mà Việt A thả xuống nền nhà có đặc điểm là 01 gói nylon không màu được hàn kín có kích thước 02cm×3,5cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, Việt A khai nhận đây là ma túy đá của Việt A. Ngoài ra, Việt A còn khai nhận, tự nguyện chỉ chỗ và giao nộp cho lực lượng công an thu giữ trên kệ trong phòng ngủ của Việt A 03 gói nylon không màu được hàn kín có kích thước lần lượt là 1,5cm×03cm, 01cm×03cm, 01cm×2,5cm, bên trong mỗi gói đều có chứa chất tinh thể màu trắng và Việt A khai nhận là ma túy đá của A.

Vật chứng thu giữ của vụ án:

+ 01 gói nylon không màu được hàn kín kích thước (02x3,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.

+ 03 gói nylon không màu được hàn kín kích thước lần lượt (1,5x03), (01x03), (01x2,5)cm, bên trong mỗi gói đều có chứa chất tinh thể màu trắng.

+ 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế gồm một bình thủy tinh có nắp màu đỏ gắn ống hút nước màu đen và một nõ thủy tinh;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen bên trong có chứa sim số 0329777498 và 0815286739, số Imel1: 356347119038466, số Imel2: 356348119038464.

Tại bản Kết luận giám định số 818/KL-KTHS ngày 14/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận mẫu vật thu giữ của Lê Quốc Việt A như sau:

Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,6185 gam, là Methamphetamine

Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,6637 gam, là Methamphetamine

Tại bản Cáo trạng số 129/CT-VKSTP-HS ngày 29/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố bị cáo Lê Quốc Việt A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Lê Quốc Việt A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật

Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Lê Quốc Việt A thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố và việc truy tố bị cáo là đúng, không oan. Bị cáo không tranh luận, thống nhất ý kiến đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Quốc Việt A không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, có đầy đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 16 giờ 25 phút ngày 10/7/2023, tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an thị trấn Liên Hương tiến hành kiểm tra nhà số 31 Lý Thường Kiệt thuộc khu phố 9, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong phát hiện Lê Quốc Việt A tàng trữ 04 gói ma túy kích thước (02x3,5)cm; (1,5x03), (01x03), (01x2,5)cm; loại Methamphetamine có tổng khối lượng 1,2822gam (Tại Bản kết luận giám định ma túy số 818/KL-KTHS ngày 14/7/2023). Bị cáo tàng trữ ma túy nêu trên không có mục đích vận chuyển hay mua bán. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Quốc Việt A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan.

[3] Bị cáo Lê Quốc Việt A là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây hoang mang lo lắng cho gia đình và cộng đồng dân cư, ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo lao động nhằm cai nghiện và tu dưỡng bản thân và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu thể hiện ngày 30/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại Bản án số

101/2016/HSST; ngày 11/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng tù, tại Quyết định số 10/QĐ-TA; ngày 05/9/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng, tại Quyết định số 182/QĐ-UBND. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; điều đó thể hiện bị cáo xem thường pháp luật.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xử lý vật chứng:

- 01 gói nylon không màu có kích thước (02×3,5)cm đã cắt lấy mẫu và 0,5473gam mẫu M1 được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 818/1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 03 gói nylon không màu có kích thước lần lượt là (1,5×03)cm, (01×03)cm, (01×2,5)cm đã cắt lấy mẫu và 0,5953gam mẫu M2 được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 818/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế gồm một bình thủy tinh có nắp màu đỏ gắn ống hút nước màu đen và một nõ thủy tinh được niêm phong trong phong bì số 4, có chữ ký của Lê Quốc Việt A, Phạm Xuân Thành, Lê Thị Thu Hà và hình dấu tròn màu đỏ củ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phong là vật cầm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen bên trong có chứa sim số 0329777498 và 0815286739, số Imel1: 356347119038466, số Imel2: 356348119038464 của bị cáo, bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại này vào mục đích phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Quá trình điều tra do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của người thanh niên tên Dương đã bán ma túy cho bị cáo nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý tang vật chứng là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: bị cáo Lê Quốc Việt A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc Việt A 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày

11/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon không màu có kích thước (02×3,5)cm đã cắt lấy mẫu và 0,5473gam mẫu M1 được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 818/1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 03 gói nylon không màu có kích thước lần lượt là (1,5×03)cm, (01×03)cm, (01×2,5)cm đã cắt lấy mẫu và 0,5953gam mẫu M2 được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 818/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế gồm một bình thủy tinh có nắp màu đỏ gắn ống hút nước màu đen và một nõ thủy tinh được niêm phong trong phong bì số 4, có chữ ký của Lê Quốc Việt A, Phạm Xuân Thành, Lê Thị Thu Hà và hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phong.

- Trả lại cho bị cáo Lê Quốc Việt A 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen bên trong có chứa sim số 0329777498 và 0815286739, số Imel1: 356347119038466, số Imel2: 356348119038464.

(Tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Quốc Việt A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THA dân sự huyện Tuy Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Trung